

Số: /KH-UBND

Nghi Xuân, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Kiểm tra tình hình chấp hành pháp luật lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn xã Cỏ Đạm năm 2025

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Để đảm bảo công tác quản lý Nhà nước về môi trường theo đúng quy định của pháp luật nhằm đánh giá, chấn chỉnh, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. UBND xã Cỏ Đạm xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện năm 2025 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Nhằm thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện.

- Kiểm tra, đánh giá tình hình chấp hành pháp luật lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn, kịp thời phát hiện, chỉ ra những bất cập, tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý; kịp thời ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền, nâng cao ý thức chấp hành các quy định của pháp luật trong các tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân thông qua công tác kiểm tra, xử lý vi phạm.

2. Yêu cầu:

- Đánh giá đầy đủ, khách quan thực trạng tình hình chấp hành pháp luật lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn; kiểm tra phải đúng trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, không gây cản trở đến hoạt động hợp pháp của các tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân.

- Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan và địa phương được kiểm tra có trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin cần thiết phục vụ cho công tác kiểm tra, thực hiện đúng nội dung, thời gian và tiến độ đề ra theo kế hoạch.

- Kết thúc đợt kiểm tra có báo cáo đánh giá kết quả kiểm tra; đề xuất các biện pháp quản lý, xử lý phù hợp, theo đúng các quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra: Các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, NTTS trên địa bàn xã Cổ Đàm.

2. Hình thức, nội dung kiểm tra:

UBND xã thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành thực hiện kiểm tra theo hình thức, nội dung sau đây:

a, Kiểm tra theo kế hoạch: Kiểm tra trực tiếp việc chấp hành các quy định của pháp luật lĩnh vực bảo vệ môi trường tại một số tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, NTTS trên địa bàn xã.

b, Kiểm tra đột xuất: Thực hiện kiểm tra trực tiếp khi có thông tin phản ánh của báo chí, nhân dân, ý kiến, kiến nghị của cử tri, đại biểu Hội đồng nhân dân hoặc của các tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác quản lý Nhà nước, việc chấp hành các quy định của pháp luật lĩnh vực bảo vệ môi trường của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, các tổ chức, cá nhân.

3. Thời gian kiểm tra: Từ ngày 25/11/2025 đến hết ngày 10/12/2025 (thời gian kiểm tra cụ thể giao Đoàn kiểm tra liên ngành thông báo đến từng đối tượng kiểm tra).

4. Phương pháp kiểm tra:

- Đối tượng kiểm tra báo cáo công tác tổ chức, triển khai, chấp hành thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực Bảo vệ môi trường của đơn vị, cá nhân.

- Kiểm tra trực tiếp tại một số tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi trên địa bàn xã, cụ thể:

- Kiểm tra hồ sơ: Các hồ sơ pháp lý có liên quan: Đăng ký kinh doanh, doanh nghiệp; sử dụng đất đai; bảo vệ môi trường; khai thác, sử dụng tài nguyên nước; công trình bảo vệ môi trường đã xây dựng; kết quả quan trắc môi trường định kỳ và các hồ sơ có liên quan khác.

- Kiểm tra thực tế: Kiểm tra việc sử dụng đất, xây dựng các công trình bảo vệ môi trường, thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động, xả nước thải vào nguồn nước, khai thác, sử dụng nước mặt, nước ngầm. Thực hiện lấy mẫu quan trắc phân tích đánh giá chất lượng môi trường và các vấn đề có liên quan khác.

- Kiểm tra theo nội dung phản ánh của báo chí, nhân dân, ý kiến, kiến nghị của cử tri, đại biểu Hội đồng nhân dân hoặc của các tổ chức, cá nhân.

5. Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành: Căn cứ vào từng lĩnh vực hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ, UBND xã Quyết định thành lập

Đoàn kiểm tra gồm các thành phần: Lãnh đạo và công chức các phòng Kinh tế, phòng Văn hoá – xã hội, Công an xã, và các thành phần thuộc cơ quan, đơn vị có liên quan khác.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí hỗ trợ phục vụ kiểm tra:

- Chi phí quan trắc phân tích đánh giá chất lượng môi trường và các chi phí kiểm tra, giám định, xác minh khác.
- Chi phí văn phòng phẩm, công cụ, dụng cụ phục vụ kiểm tra.

2. Nguồn kinh phí: Từ nguồn ngân sách xã và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân là đối tượng kiểm tra trực tiếp

- Xây dựng báo cáo theo đề cương ban hành kèm theo Kế hoạch gửi Đoàn kiểm tra của xã (qua phòng Kinh tế) thời hạn nộp báo cáo được ấn định trong Thông báo của Đoàn kiểm tra của xã.

- Có trách nhiệm bố trí người đại diện theo pháp luật làm việc với đoàn kiểm tra.

- Chuẩn bị, cung cấp các thông tin, tài liệu, hồ sơ theo nội dung kiểm tra khi làm việc với Đoàn kiểm tra, làm rõ những nội dung của các thành viên Đoàn kiểm tra khi có yêu cầu và tạo điều kiện thuận lợi cho Đoàn kiểm tra làm việc.

2. Phòng Kinh tế xã:

- Tham mưu UBND xã: Triển khai thực hiện các nội dung trong kế hoạch; thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành thực hiện kiểm tra theo kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành xây dựng đề cương, lịch kiểm tra cụ thể, tổ chức kiểm tra đạt kết quả.

- Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu, biên bản phục vụ công tác kiểm tra; trực tiếp kiểm tra, nhận xét, đánh giá các nội dung trong quá trình kiểm tra.

- Kết thúc đợt kiểm tra tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra, đề xuất các biện pháp quản lý, xử lý vi phạm phù hợp với các quy định của pháp luật.

- Lập hồ sơ thanh quyết toán kinh phí phục vụ công tác kiểm tra theo quy định.

3. Các phòng, cơ quan: phòng Văn hoá – xã hội, Công an xã, và các cơ quan, đơn vị có liên quan khác: Cử Lãnh đạo và công chức tham gia Đoàn kiểm tra. Chủ động nghiên cứu các văn bản, quy định của pháp luật liên quan trong quá trình kiểm tra. Trực tiếp hoặc phối hợp cùng Đoàn kiểm tra liên ngành thực hiện kiểm tra, nhận xét, đánh giá, tham mưu, đề xuất các biện pháp quản lý, xử lý vi phạm phù hợp với các quy định của pháp luật theo từng lĩnh vực ngành quản lý khi có yêu cầu.

5. Văn phòng HĐND và UBND xã:

Thực hiện đăng tải, niêm yết công khai Kế hoạch này trên trang cổng thông tin điện tử của ủy ban nhân dân xã và niêm yết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND xã.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra tình hình chấp hành pháp luật lĩnh vực Bảo vệ môi trường trên địa bàn xã Cổ Đạm năm 2025. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- BCS các thôn;
- Các đối tượng kiểm tra;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Tuấn

Phụ lục số 01
DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ KIỂM TRA

STT	Cơ sở	Lịch kiểm tra dự kiến
1	Cơ sở chăn nuôi ông Lê Văn Bằng	Sáng 1/12/2025
2	Cơ sở chăn nuôi Nguyễn Thị Hoa	Sáng 1/12/2025
3	Cơ sở NTTS ông Hoàng Văn Thái	Chiều 1/12/2025
4	Cơ sở NTTS ông Võ Châu Trọng	Chiều 1/12/2025
5	Cơ sở NTTS ông Nguyễn Bá Trình	Sáng 2/12/2025
6	Cơ sở NTTS ông Đặng Văn Tuệ	Sáng 2/12/2025
7	Cơ sở NTTS ông Nguyễn Bá Nghĩa	Chiều 2/12/2025
8	Cơ sở NTTS ông Thái Bá Thành	Chiều 2/12/2025
9	Cơ sở NTTS ông Cao Hữu Hải	Sáng 3/12/2025
10	Cơ sở NTTS ông Cao Hữu Đường	Sáng 3/12/2025
11	Cơ sở NTTS ông Nguyễn Tuấn Anh	Chiều 3/12/2025
12	Cơ sở NTTS ông Trần Văn Ân	Chiều 3/12/2025
13	Cơ sở NTTS ông Đinh Thị Thương Thương	Chiều 3/12/2025

Lưu ý: Lịch kiểm tra có thể thay đổi, nếu có thay đổi đoàn sẽ thông báo sau

Phụ lục số 02
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2025 của UBND xã Cổ Đàm)

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số:

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cổ Đàm, ngày.... tháng.... năm 20....

BÁO CÁO

Việc chấp hành các quy định của pháp luật lĩnh vực tài nguyên - môi trường trong hoạt động sản xuất kinh doanh, chăn nuôi

I. Khái quát chung

1. Tên cơ sở:
2. Loại hình: (doanh nghiệp/ hộ gia đình/ cá nhân)
3. Địa chỉ:
- Điện thoại: ; Fax: ;
4. Người đại diện theo pháp luật:
 - Họ và tên ; Giới tính:
 - Ngày/tháng/năm sinh
 - Số CCCD ngày cấp nơi cấp
 - Địa chỉ:

II. Tình hình hoạt động, công tác bảo vệ môi trường

1. Hồ sơ pháp lý: (liệt kê các giấy tờ, hồ sơ, tài liệu)
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/ đăng ký doanh nghiệp.
 - Hồ sơ, tài liệu về việc chấp thuận chủ trương đầu tư.
 - Hồ sơ, tài liệu lĩnh vực đất đai.
 - Hồ sơ, tài liệu lĩnh vực bảo vệ môi trường.

(Yêu cầu đối tượng kiểm tra chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, các giấy tờ trên, 01 bộ gửi kèm theo báo cáo)
2. Tình hình hoạt động thực tế
 - Thời gian bắt đầu đi vào hoạt động:
 - Quy mô, công suất:
 - Sản phẩm của cơ sở:
 - Tổng số lao động:
 - Nhu cầu khai thác, sử dụng nước:
 - Công trình khai thác tài nguyên nước:
 - Công trình khai thác nước mặt: Loại công trình, công suất khai thác;
 - Công trình khai thác nước ngầm: Loại công trình, công suất khai thác;
 - Diện tích sử dụng đất thực tế (m²): gồm các công trình:

- Các loại chất thải phát sinh và các công trình, biện pháp xử lý môi trường:
- Đối với môi trường không khí: Nguồn phát sinh và các công trình xử lý đang áp dụng;
- Đối với nước thải: Nguồn phát sinh và các công trình xử lý;
- Đối với chất thải rắn: Nguồn phát sinh và các biện pháp xử lý;
- Chương trình giám sát môi trường: Kết quả kiểm soát ô nhiễm định kỳ (quan trắc môi trường theo nội dung hồ sơ bảo vệ môi trường).

III. Đề xuất, kiến nghị:

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)